

Bản án số: 08/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 21/6/2019
V/v tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Võ Hoàng Lan

- Bà Phạm Thị An

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 118/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019, về việc: “*Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXX- ST ngày 20 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Bùi Thị Đ**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Chí Linh, xã C AT, huyện PT, tỉnh Gia Lai.

2. *Bị đơn:* Anh **Vũ Văn C**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn Chí Linh, xã C AT, huyện PT, tỉnh Gia Lai.

Chị Đ có mặt. Anh C vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa không có lý do, dù đã được triệu tập hợp lệ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai ngày 12/4/2019 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Bùi Thị Đ trình bày:

Năm 2017, chị và anh C thuận tình ly hôn và thỏa thuận với nhau việc nuôi con chung theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 17/2017/QĐST-HNGĐ ngày 27/7/2017, của Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện. Theo sự thỏa thuận giữa vợ chồng, chị được quyền trực tiếp chăm sóc, giáo dục con chung là Vũ Thị Kim D, sinh ngày 06/8/2004. Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng nuôi con chung là 500.000 đồng/tháng. Anh C đã thực hiện

đầy đủ nghĩa vụ theo Quyết định. Tuy nhiên, do nhu cầu sinh hoạt, chi phí học hành cho con ngày càng tăng nên mức cấp dưỡng hàng tháng của anh C là không đủ cho cháu. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi mức cấp dưỡng hàng tháng cho cháu D lên 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu D tròn 18 tuổi và tự lập được.

**Quan điểm của bị đơn anh Vũ Văn C về việc khởi kiện của nguyên đơn như sau:*

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành giao thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng có liên quan cho anh C một cách hợp lệ. Anh C biết rõ việc chị Đ đang yêu cầu giải quyết thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và Tòa án đang tiến hành xem xét giải quyết vụ án. Tuy nhiên, anh C từ chối nhận văn bản và đều không chấp hành việc triệu tập làm việc của Tòa án.

Anh C có đơn đề nghị gửi đến Tòa án có nội dung: Hiện nay, anh không có ruộng đất để làm, nghề nghiệp không có và đang bệnh tật nên cuộc sống gặp nhiều khó khăn. Anh đã thực hiện trách nhiệm cấp dưỡng cho con từ 19/7/2017 đến 19/10/2018. Nên anh chỉ có thể cấp dưỡng hàng tháng cho con là 500.000 đồng. Anh không đồng ý với mức cấp dưỡng mà chị Đ yêu cầu là 1.000.000 đồng/tháng.

**Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát phân tích về thẩm quyền giải quyết vụ án và việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong việc giải quyết vụ án. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án

Chị Bùi Thị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con. Đây là quan hệ pháp luật được quy định tại khoản 5 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh C là bị đơn trong vụ kiện có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống thường xuyên tại Thôn Chí Linh, xã C AT, huyện PT, tỉnh Gia Lai. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự thì anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng cho con Vũ Thị Kim D,

sinh ngày 06/8/2004 là 500.000 đồng/tháng. Anh C thực hiện đầy đủ nghĩa vụ này cho đến ngày 19/10/2018 thì ngừng thực hiện.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ anh C để lấy lời khai và tổ chức hòa giải nhưng anh C đều vắng mặt. Anh C có đơn đề nghị không chấp nhận thay đổi mức cấp dưỡng theo yêu cầu của chị Đ vì lý do anh không có ruộng đất, không nghề nghiệp và đang bệnh tật nên kinh tế rất khó khăn. Tuy nhiên, ngoài nội dung tự viết trong đơn, anh C đã không cung cấp được bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh cho điều kiện khó khăn và bệnh tật của mình.

Xét yêu cầu của chị Đ, Hội đồng xét xử nhận thấy mức cấp dưỡng để nuôi cháu Vũ Thị Kim D được hai bên thỏa thuận từ năm 2017. Đến nay mức cấp dưỡng này không còn phù hợp với điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, học hành của cháu D. Các nhu cầu thiết yếu để nuôi dưỡng, học hành và các chi phí sinh hoạt khác cũng cao hơn so với thời điểm năm 2017. Vì vậy, với mức cấp dưỡng hiện tại của anh C (*cùng với cả phần đóng góp của chị Đ*) cũng không đủ đảm bảo cho cuộc sống và chi phí sinh hoạt, học hành của cháu. Nên yêu cầu của chị Đ khởi kiện yêu cầu tăng mức cấp dưỡng cho con là phù hợp. Căn cứ các Điều 82, 83, 107, 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xét thấy yêu cầu của chị Đ là có căn cứ nên chấp nhận và buộc anh C cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 1.000.000 đồng/tháng.

[3] Về án phí

Buộc anh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 5 Điều 28, Điều 35, 39, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 82, 83, 107, 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ khoản 5 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Đ. Buộc anh C cấp dưỡng hàng tháng nuôi con chung Vũ Thị Kim D, sinh ngày 06/8/2004 là 1.000.000 đồng/tháng (*Một triệu đồng/tháng*). Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01/7/2019 cho đến khi con chung thành niên, hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án về tiền cấp dưỡng nuôi con của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hằng tháng bên phải thi

hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

- *Về án phí:* Anh C phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

- *Quyền kháng cáo*

Chị Bùi Thị Đ có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 21/6/2019. Anh C có quyền kháng cáo trong thời hạn nói trên kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận

- VKSND huyện Phú Thiện;
- Chi cục THA DS huyện Phú Thiện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Toàn

